TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày 14-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Hiển.

2. Bà Nguyễn Thị Nhiễu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 01/3/2018 đối với bị cáo:

Trần Xuân T, sinh ngày 25/3/1987, tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn V, xã V1, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Giới tính: Nam. Con ông: Trần Xuân R và bà Vũ Thị M; Có vợ: Giang Thị N và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2017 đến ngày 27/12/2017 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Tiến V2, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Số nhà X, tổ Y, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Minh T1, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Tổ T1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 18/12/2017 tại khu vực đường 10A thuộc tổ M, thị trấn V, huyện V, tỉnh thái Bình, Trần Xuân T đã bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình phát hiện thu giữ tại túi áo khoác bên phải, phía trước T đang mặc 01 gói Hêrôin có trọng lượng 0,3125 gam được gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy từ năm 2012 nên khoảng 07 giờ ngày 18/02/2017, sau khi uống thuốc Methadone tại trung tâm y tế huyện V, tỉnh Thái Bình bị cáo đi bộ lên thành phố Thái Bình tìm mua Hêrôin để sử dụng. Khi đi đến khu vực gần chợ Q thuộc phường Q1, thành phố T, tỉnh Thái Bình, bị cáo gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói Hêrôin được gói bằng giấy tráng kim màu trắng hết 200.000 đồng. Sau khi mua được Hêrôin, bị cáo bỏ vào túi áo khoác bên phải, phía trước bị cáo đang mặc rồi đi bộ đến khu vực nhà hàng Cây si thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình thuê anh Nguyễn Tiến V2 chở bị cáo bằng xe mô tô về thị trấn V1. Khi anh V2 chở bị cáo về đến đoạn đường 10A thuộc tổ M, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Vũ Thư phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Vũ Thư lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 18/12/2017; Biên bản niêm phong vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 18/12/2017 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Bản kết luận giám định số 504/LKGĐ-PC54 ngày 18/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu gửi giám định thu của Trần Xuân T là ma túy loại Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,3125 (Không phẩy ba nghìn một trăm hai mươi lăm gam). *Heroine STT: 20, danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Bản Cáo trạng số 18/KSĐT ngày 08 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015,

xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy số Hêrôin còn lại trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 504/KLGĐ-PC54 ngày 18/12/2017.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 18/12/2017 tại khu vực đường 10A thuộc tổ M, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Trần Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép 0,3125 gam Hêrôin tại túi áo khoác bên phải, phía trước T đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Theo quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, do vậy

phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tiền án tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo chưa xác định được tên và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Tiến V2 là người chở T về thị trấn Vũ Thư. Quá trình điều tra xác định anh V2 không quen biết T và không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy trong người nên không có căn cứ để xử lý đối với anh V2.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Trần Xuân T 01 năm 09 tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,2715 gam ma túy, loại Hêrôin được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 504/KLGĐ-PC54 ngày 18/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình quản lý theo phiếu nhập kho ngày 13/3/2018)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/3/2018.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tiệp